TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2020/HS-ST
Ngày: 30/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh
Các hội thẩm nhân dân:Ông Đặng Đình Phương – ông Bùi Quang Vinh
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Bích Phượng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hảo- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:194/2020/HS-STngày 02/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2020/QĐXXST-HS ngày 16/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên:**Vũ Văn C**, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn V, xã Kh, huyện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn C1 và con bà: Vũ Thị Ng; Vợ, con: chưa có.

Tiền án,tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/09/2020 đến ngày 11/09/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

2. Họ và tên:**Nguyễn Văn S**, sinh năm:1994, Nơi ĐKNKTT: thôn H, xã Kh, huyện Y, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 271 ngày 16/9/2013 của Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn S số tiền 750.000 đồng về hành vi "đánh nhau".

- Tại Quyết định số 109 ngày 14/8/2016 của Công an huyện Yên khánh, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn S bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tại Quyết định số 129 ngày 18/8/2018 của Công an huyện Yên khánh, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn S số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích".

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2014/HS-ST ngày 31/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 32/2017/HSPT ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn S 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/09/2020đến ngày 11/09/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

2. Người chứng kiến:

- Anh**Dương Xuân Kh**, sinh năm:1979. Vắng mặt

- Anh **Trương Minh Ngh**, sinh năm: 1955. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, Vũ Văn C dùng điện thoại di động lắp sim số 0987.500.694 gọi đến điện thoại di động lắp sim số 0944.153.998 của Nguyễn Văn S, rủ Sỹ đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng, Sỹ đồng ý. Vũ Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35Y1- 06620 đi từ nhà ở thôn V, xã Kh, huyện Y, tỉnh N đến nhà Nguyễn Văn S ở thôn H, xã Kh, huyện Y, tỉnh N đón S đi đến khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để mua ma túy. Khi cả hai đi đến đường Quốc lộ 10, thôn Dinh Tần, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì Nguyễn Văn S bảo Vũ Văn C dừng xe trước một ngõ nhỏ. Tại đây, Vũ Văn C đưa cho Nguyễn Văn S 300.000 đồng để đi mua ma túy, Sỹ cầm tiền rồi đi vào ngõ nhỏ ven đường Quốc lộ 10 thì gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống một người nghiện, Nguyễn Văn S hỏi và mua của người đàn ông này 300.000 đồng được 01 túi ma túy đá có đặc điểm là túi ni long màu trắng, kích thước 1x1,5cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy đá, S cầm túi ma túy ở tay phải rồi đi đến chỗ C đang chờ để C chở về Ninh Bình sử dụng. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày khi cả hai về đến đường Nguyễn Công Tr, phố Ph, phường B, thành phố N thì gặp Tổ công tác Công an phường B đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra hành chính. Nguyễn Văn S đã tự giác giao nộp túi ma túy trên tay phải cho Tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong túi nhỏ trên theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Văn C và Nguyễn Văn S 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35Y1-06620, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 màu bạc, 01 điện thoại

Nokia E0168 màu đen và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vũ Văn C. Sau đó đưa Nguyễn Văn S, Vũ Văn C cùng tang vật về trụ sở Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông màu trắng, kích thước 1x1,5cm có khối lượng là 0,365 gam, ký hiệu M gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ - PC09 - MT ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3581 (không phảy ba nghìn năm trăm tám mươi mốt) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ". Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M có khối lượng là 0,2813 (không phảy hai nghìn tám trăm mười ba) gam ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 242/KLGĐ-PC09-MT;

Tại bản Cáo trạng số 193/CT-VKS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Xử phạt bị cáoVũ Văn C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (05/09/2020).

Xử phạt bị cáoNguyễn Văn S từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (05/09/2020).

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di độngnhãn hiệu Nokia E0168 màu đen, số sim 0987.500.694 là tài sản của Vũ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu bạc, số sim 0944.153.998 là phương tiện phạm tội.

Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào hồi 22 giờ 10 phút ngày 04/9/2020, tại đường Nguyễn Công Tr, phố Ph, phường B, thành phố N các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn S có hành vi cất giữ trái phép 0,3581 gam Methamphetaminenhằm mục đích cùng nhau sử dụng bị phát hiện bắt giữđã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi nhưng không nhận thức tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân dẫn đến phạm tội. Vì vậy, lần phạm tội này cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo.

Xét tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này do hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vũ Văn C là người chủ động, khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo là người dùng phương tiện xe máy, bỏ tiền đi mua ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo S sau khi thấy bị cáo C khởi xướng việc đi mua ma túy đã đồng tình hưởng ứng ngay và

trực tiếp là người vào mua ma túy, bản thân bị cáo nhân thân có nhiều tiền án do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng mức án của hai bị cáo bằng nhau là phù hợp.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để ra một bản án đúng người đúng tội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn S trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S khi bị kiểm tra hành chính đã tự giác móc túi ma túy ra giao nộp và khai nhận hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo buộc các bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của các bị cáo 01 gói ma túy, sau khi trích một phần gửi đi giám định số mẫu vật còn lại là chất dạng tinh thể mầu trắng có khối lượng 0,2813g là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ giấy gói ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E0168 màu đen là tài sản của Vũ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu bạc là tài sản của Nguyễn Văn Sliên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Về nguồn gốc ma túy: các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S khai mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn D, xã Y, huyện Ý , tỉnh N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở xác minh làm rõ.

- Về tài sản đã thu giữ: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35Y1-06620 thu giữ của Vũ Văn C. Quá trình điều tra bị cáo C khai ngày 04/9/2020 bị cáo mượn chiếc xe trên của anh Vũ Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã Kh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đi có việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã nhiều lần triệu tập anh T lên làm việc nhưng anh T không có mặt tại địa phương. Mặt khác, qua tra cứu chiếc xe không có trong hệ thống đăng ký và cũng không nằm trong hệ thống xe tang vật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vũ Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả cho bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1971, trú tại thôn V, xã Kh, huyện Y, tỉnh N (mẹ của C) là người được C ủy quyền nhận lại thẻ căn cước công dân. Bà Ng đã nhận lại giấy tờ và không có ý kiến gì.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn S; áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/9/2020.

Bị cáo Nguyễn Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/09/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy là Methamphetamine còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E0168 màu đen đã qua sử dụng có số sê ri 8984-04800-00509-24393; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu bạc, có số sê ri 89840-2001-05868-51693 liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 12 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Văn C và Nguyễn Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Quang Vinh- Đặng Đình Phương Trịnh Việt Thanh